

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Viết H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 17/02/1998, tại thị trấn N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Viết S, sinh năm 1964; Con bà: Vũ Thị H1, sinh năm: 1971; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2022 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (bà Vũ Thị X đã chết):

1. Ông Lưu Sỹ H2, sinh năm: 1967 (là chồng của bị hại).

Địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Ngô Thị Q, sinh năm: 1935 (là mẹ đẻ của bị hại).

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Vũ Thị H3, sinh năm: 1993 (là con đẻ của bị hại).

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Bà Ngô Thị Q và chị Vũ Thị H3 đã ủy quyền cho ông Lưu Sỹ H2 tham gia tố tụng. Ông H2 và chị H3 có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1960. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/10/2022, Phan Viết H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B8-255.07 đi từ nhà ở Khu phố 4, thị trấn N, huyện Yên Định để đến công ty ở xã L, huyện Yên Định làm việc. Đến 6 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đi trên đường tránh phía tây thị trấn Quán Lào hướng từ xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau với đường tỉnh lộ 516D thuộc thôn Bái Thủy, xã Định Liên, huyện Yên Định, do các phương tiện giao thông lưu thông đông nên H điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển của mình để đi vào ngã tư. Lúc này, xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08 do bà Vũ Thị X, sinh năm 1973 ở thôn Châu Thôn 2, xã Y, huyện Yên Định điều khiển đang đi trên tỉnh lộ 516D hướng từ xã Y đi xã Định Liên, vuông góc với hướng đi của H. Khi H phát hiện ra xe mô tô của bà X cách xe của H khoảng 5m, do khoảng cách gần không xử lý kịp, nên xe mô tô của H đã đâm vào xe mô tô do bà X điều khiển. Hậu quả bà X ngã ra đường, dẫn đến tử vong. Còn H chỉ bị thương tích nhẹ. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, H đang có giấy phép lái xe theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã tư đường giao nhau giữa tỉnh lộ 516D với đường tránh phía tây thị trấn Quán Lào thuộc địa phận thôn Bái Thủy, xã Định Liên, huyện Yên Định. Đường tránh phía tây thị trấn Quán Lào rộng 15m là đường hai chiều, có vạch kẻ đường ở giữa. Lấy đường nối hai đầu vạch kẻ đường ở giữa làm mép chuẩn, chọn hướng Yên Thái đi Quán Lào làm hướng khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường có các dấu vết sau:

- Dấu vết 1: Hệ thống các vết cà trượt mặt đường kích thước trong diện 3,25cm x 75cm, vết có chiều cùng hướng với hướng khám nghiệm, khoảng cách từ đầu vết 1 đến mép chuẩn là 4,27m.

- Dấu vết 2: Vết cà trượt mặt đường không liên tục dài 1m41 chiều hướng Yên Ninh đi xã Định Liên, cuối vết là bàn để chân trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08, đo từ vết 2 đến đầu vết 1 là 3,25m, đến mép chuẩn là 6,18m, cuối vết 2 đến mép chuẩn là 7,57m.

- Dấu vết 3: Xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08 ngã nghiêng trái, đầu xe chỉ hướng Quán Lào, đuôi xe chỉ hướng đi Yên Thái. Đo từ trục sau bên trái xe mô tô cách đầu vết 2 là 1,32m, cách mép chuẩn là 7,38m, từ trục trước bên trái xe mô tô đến mép chuẩn là 7,73m.

- Dấu vết 4: Xe mô tô biển kiểm soát 36B8-255.07 dựng đứng, đầu xe hướng xã Định Liên, đuôi xe hướng xã Yên Ninh. Đo từ trục trước bên trái mô tô đến đầu vết 2 là 2,1m, đến mép chuẩn là 7,59m, từ trục sau bên trái đến mép chuẩn là 6,5m.

Dấu vết 5: Đám máu kích thước trong diện 10cm x 15cm, tâm đám máu đến mép chuẩn là 9,4m, đám máu tiếp giáp với đồng cát có kích thước 2,75m x 2,6m x 0,97m.

Chọn cột điện số 2.3/T2 nằm mép đường bên phải tỉnh lộ 516D hướng Yên Ninh đi xã Định Liên làm chuẩn mốc, đo từ mốc đến đầu vết 2 là 10,75m.

Tại Bản kết luận giám định số 3916/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt lăn và má trái lớp trước (tương ứng hàng chữ “ROTATION”) xe mô tô biển kiểm soát 36B8-255.07 với mặt ngoài phần trước hộp chấn xích xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08.

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm, hai phương tiện chuyển động gần vuông góc.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số 1 được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường tránh phía tây thị trấn Quán Lào với đường tỉnh lộ 516D.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Kết quả khám nghiệm tử thi Vũ Thị X có các dấu vết sau: Vết rách da không rõ hình, kích thước 6cm x 1,5cm vùng đỉnh cằm; Hố mắt hai bên bầm tím; Vết xây xước da bầm tụ máu không rõ hình, kích thước 4,5cm x 2cm mặt trước 1/3 trên đùi phải; Vết xây xước da không rõ hình, kích thước 1cm x 0,8cm tại mắt cá ngoài bàn chân phải; Vết bầm tụ máu không rõ hình, kích thước 7cm x 4cm mặt trước 1/3 giữa đùi trái; Vết xây xước da không rõ hình, không liên tục trong diện 9cm x 3cm tại mu ngón 1, 2, 3, 4, 5 bàn chân trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 3634/GDPY ngày 24/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của bà Vũ Thị X là do vỡ xương hộp sọ, tụ máu màng mềm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08, xe đã qua sử dụng, hư hỏng một phần do tai nạn giao thông, tại thời điểm bị thiệt hại là 270.000 đồng.

Kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định nguyên nhân chính xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Phan Viết H điều khiển xe mô tô khi đi qua ngã tư giao nhau không chú ý quan sát, không đi về bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường theo quy định, gây tai nạn làm chết một người. Hành vi của Phan Viết H vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, bà Vũ Thị X cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô qua ngã tư không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức tối đa cho phép, dẫn đến va chạm với xe mô tô do H điều khiển.

Tại cơ quan điều tra, Phan Viết H đã thành khẩn khai báo hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông như nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSYĐ ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Phan Viết H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Viết H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Viết H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo và đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện bị hại là ông H2 và chị H3 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phan Viết H thừa nhận: Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, bị cáo Phan Viết H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B8-255.07 đi trên đường tránh phía tây thị trấn Quán Lào theo hướng từ xã Yên Thái đi thị trấn Quán Lào. Khi di chuyển đến ngã tư giao nhau với tỉnh lộ 516D thuộc địa phận thôn Bái Thủy, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa do không đi về bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định, không chú ý quan sát nên dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08 do bà Vũ Thị X điều khiển. Hậu quả làm bà X ngã ra đường và tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định phương tiện xác định điểm va và kết luận giám định nguyên nhân chết, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nêu trên của bị cáo H đã vi phạm vào khoản 1

Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn, bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, không sử dụng rượu bia hay chất kích thích. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm và nguyên nhân phạm tội:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Vì vậy, cần thiết phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Phan Viết H không chấp hành đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ, đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định, không chú ý quan sát. Ngoài ra, bị hại là bà Vũ Thị X cũng có một phần lỗi đó là điều khiển xe mô tô qua ngã tư không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức tối đa cho phép, dẫn đến va chạm với xe mô tô do H điều khiển.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đại diện bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 110.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 36B7-688.08 bị hư hỏng, đại diện gia đình bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu bị cáo bồi thường phần hư hỏng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc đã qua sử dụng, BKS 36B8-255.07, mang tên Phan Viết H và 01 xe Honda Wave Alpha màu đen bạc đã qua sử dụng, BKS 36B7-688.08, mang tên Vũ Thị X. Sau khi khám nghiệm phương tiện và định giá phần hư hỏng, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 36B8-255.07 cho Phan Viết H, trả lại xe mô tô BKS 36B7-688.08 cho chị Vũ Thị X, là đúng với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Viết H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Phan Viết H 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Viết H cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo đã hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đầy đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Viết H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung